

Số: 27/2025/QĐST-KDTM

Tp.HCM, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bùi Tường Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Nguyệt Ánh;
2. Ông Hoàng Thanh Hiền.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 113/2024/TLST-KDTM ngày 05/12/2024 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vận chuyển hàng hóa”;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Q; Địa chỉ: Tầng A Tòa C, số A N, phường T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Y, T – Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đoàn Tấn Đ, sinh năm 1992 – Là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 29/7/2024) (có mặt).

2. Bị Đơn: Công ty TNHH Đ1; Địa chỉ: 1 H, phường T, Quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1989 – Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Trương Hoàng Kim K, sinh năm 1982 – Chức vụ: Trưởng phòng HCNS – là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 199/UQ/TGD/2025 ngày 19/9/2025) (có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Công nhận Công ty TNHH Đ1 còn nợ Công ty TNHH Q số tiền 3.018.000.000 đồng (Ba tỷ không trăm mười tám triệu đồng) theo Hợp đồng nguyên tắc giao nhận và vận chuyển hàng hóa số 001/2023/VH-FEILIKS L ký ngày 20/9/2023 giữa Công ty TNHH Q và Công ty TNHH Đ1.

[2.2] Công ty TNHH Đ1 có nghĩa vụ thanh toán số tiền 3.018.000.000 đồng (Ba tỷ không trăm mười tám triệu đồng) cho Công ty TNHH Q trong vòng 04 (bốn) tháng theo phương án như sau:

- Thanh toán số tiền 1.836.480.000 đồng (Một tỷ tám trăm ba mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng) trong vòng 01 (một) tháng, hạn cuối là ngày 31/10/2025.

- Thanh toán số tiền 1.181.520.000 đồng (Một tỷ một trăm tám mươi một triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng) còn lại trong vòng 03 (ba) tháng, hạn cuối là ngày 31/01/2026.

Trường hợp Công ty TNHH Đ1 vi phạm việc thanh toán số nợ trên theo đúng thời hạn đã cam kết, thì Công ty TNHH Q có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc Công ty TNHH Đ1 thanh toán hết một lần số tiền còn thiếu.

[2.3] Kể từ ngày Công ty TNHH Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì Công ty TNHH Đ1 phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.4] Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty Đ1 phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 92.360.000 đồng (Chín mươi hai triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

Hoàn lại cho Công ty TNHH Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 46.180.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036880, ký hiệu BLTU/23P ngày 05/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7 (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ (TK Vân Anh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Bùi Tường Vân